

THUYẾT MINH HÌNH THỨC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo thuyết minh số /BC-UBND ngày /4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	TÊN NHIỆM VỤ, DỰ ÁN	Hình thức triển khai	Lý do thuê/đầu tư
A	SỬ DỤNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG		
I	PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG DÙNG CHUNG		
1	Triển khai mạng diện rộng (WAN) trên nền tảng mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh	Thuê	Sử dụng hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và nhà nước do Cục Bưu điện Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý, Doanh nghiệp Viễn thông đóng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được giao cung cấp dịch vụ mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và nhà nước đáp ứng yêu cầu hình thành mạng diện rộng của tỉnh. Đơn vị cung cấp dịch vụ đảm bảo duy trì, vận hành đường truyền trong quá trình sử dụng
2	Đầu tư thiết bị Hội nghị truyền hình trực tuyến tại Hội trường tỉnh	Đầu tư	Hiện nay, Hội trường tỉnh là nơi thương xuyên tổ chức các cuộc họp trực tuyến đến UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn. Tuy nhiên các cuộc họp trong năm 2022 và năm 2023 mỗi lần họp đều phải đi mượn thiết bị của doanh nghiệp. Vậy, để đáp ứng phục vụ các cuộc họp trực tuyến của tỉnh, đảm bảo chất lượng đường truyền, hình ảnh của Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Bắc Kạn trên địa bàn toàn tỉnh thì cần thiết phải đầu tư bộ thiết bị đầu HNTHTT
3	Thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với hệ thống điều khiển Hội nghị truyền hình trực tuyến tại điểm cầu cấp tỉnh thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đang sử dụng hiện nay đến cấp xã	Thuê	Tại thời điểm triển khai hệ thống HNTHTT, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID - 19, Chính phủ đã chỉ đạo đẩy mạnh việc triển khai các giải pháp họp trực tuyến để phòng, chống dịch; đồng thời đảm bảo duy trì hoạt động chỉ đạo, điều hành của các bộ, ngành, địa phương. Qua đánh giá hiện trạng, thiết bị điều khiển hội nghị truyền hình trực tuyến đa điểm (MCU) mà tỉnh đã đầu tư từ năm 2009 không có khả năng mở rộng kết nối tới 100 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh và 01 điểm cầu tại Sở Thông tin và Truyền thông. Theo đó, để nâng cấp, mở rộng Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đang sử dụng hiện nay đến cấp xã cần phải có bộ thiết bị điều khiển (MCU) theo hình thức thuê.
4	Đầu tư thiết bị MCU vật lý điều khiển Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh	Đầu tư	Khi đầu tư thiết bị hệ thống điều khiển MCU vật lý, thiết bị sẽ thuộc sở hữu của tỉnh, thời gian dự kiến sử dụng lên tới 10 năm đồng thời vẫn có thể tận dụng thiết bị 01 MCU Radvision 24 công SD đã đầu tư từ 2009 đến nay vẫn hoạt động được, có thể sử dụng làm MCU backup (dự phòng), đồng thời theo yêu cầu của Cục Cơ yếu Đảng, Chính quyền, Ban Cơ yếu Chính phủ, Bộ Quốc phòng để đáp ứng điều kiện triển khai bảo mật hội nghị truyền hình cần quản lý hệ thống MCU độc lập đặt tại tỉnh
5	Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Bắc Kạn	Đầu tư	Dữ liệu phải do CQNN quản lý, sử dụng và phát triển theo yêu cầu nghiệp vụ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển KT-XH của tỉnh do đó cần được đầu tư để sử dụng và tái sử dụng dữ liệu đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước được quy định tại Nghị định 47/NĐ-CP của Chính phủ.
6	Triển khai hệ thống Trung tâm điều hành thông minh, Hệ thống thông tin báo cáo và Hệ thống tiếp nhận và phân tích ý kiến người dân tỉnh Bắc Kạn	Thuê	

7	Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Hợp nhất Cổng dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Thuê	Hệ thống Thư viện số là hệ thống xây dựng cho nhiều người cùng sử dụng, thường xuyên có sự thay đổi thông tin, cập nhật dữ liệu; việc thuê cũng đáp ứng nhu cầu kết nối, đồng bộ và quản trị hệ thống của đơn vị cung cấp dịch vụ.
8	Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Bắc Kạn	Thuê	
9	Triển khai trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC)	Thuê	Thuê dịch vụ chuyên nghiệp để triển khai trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) sẽ có nhiều lợi thế hơn so với đầu tư do nguồn nhân lực về an toàn thông tin của tỉnh rất hạn chế, không thể bố trí để hỗ trợ liên tục 24/7 ngày
10	Triển khai Hệ thống Wifi công cộng trên địa bàn tỉnh	Thuê	Để đảm bảo hoạt động thường xuyên, liên tục của dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, truy cập sử dụng wifi công cộng sử dụng internet phục vụ đời sống nhân dân
11	Giám sát an toàn thông tin các Website của tỉnh	Thuê	Thực hiện theo quy định về đảm bảo ATTT theo mô hình 4 lớp theo Chi thị số 14/CT-TTg, trong đó tại nhiệm vụ lớp 2 là thuê dịch vụ tổ chức hoặc doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp hàng năm
12	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin các Hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh	Thuê	Thực hiện theo quy định về đảm bảo ATTT theo mô hình 4, trong đó tại nhiệm vụ lớp 3 là thuê dịch vụ tổ chức hoặc doanh nghiệp độc lập (<i>không tham gia thực hiện các lớp 1, 2, 4 theo Chi thị số 14/CT-TTg</i>) kiểm tra, đánh giá định kỳ hàng năm.
13	Duy trì hoạt động diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng cấp tỉnh hàng năm		Thực hiện theo Quyết định 05/2017/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2017 ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia và Chi thị số 60/CT-BTTTT về việc tổ chức triển khai diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin mạng.
II	PHỤC VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC		
II.1	Hệ thống thông tin, CSDL dùng chung		
14	Triển khai bệnh án điện tử tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn	Thuê	+ Chi phí đầu tư quá lớn + Việc sử dụng phần mềm quản lý thay đổi khi có các văn bản điều chỉnh cập nhật về hồ sơ bệnh án. Mặt khác, các thông tin yêu cầu để phục vụ giám định của BHXH cũng liên tục cập nhật. Do đó, sử dụng phương án thuê để tiết kiệm chi phí + Dữ liệu của khám chữa bệnh lớn (đặc biệt là các dữ liệu hình ảnh chụp CT, X-quang, Siêu âm...) nên cần cập nhật máy chủ để đảm bảo đủ lưu trữ dữ liệu. Đầu tư hệ thống quá lớn thì lãng phí, nhỏ không đáp ứng được nhu cầu. Do đó sử dụng phương án thuê cho từng giai đoạn khác nhau + Nhân lực CNTT của Y tế quá ít, không đủ nhân lực để duy trì hệ thống
15	Triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông	Thuê	
16	Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin phần mềm quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.	Thuê	Là phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên ngành, lĩnh vực vì vậy thực hiện theo hình thức thuê dịch vụ để duy trì vận hành phần mềm.
17	Xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bạch Thông và huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Đầu tư	Hiện nay 6/8 huyện, thành phố đã thực hiện đầu tư CSDL đất đai; Sở Tài nguyên và Môi trường có trung tâm dữ liệu riêng về tài nguyên môi trường đảm bảo đáp ứng yêu cầu về ATTT, lưu trữ dữ liệu, việc đầu tư, quản trị CSDL phù hợp với nhu cầu, chủ động hiệu chỉnh kịp thời, đảm bảo thống nhất với các CSDL đã xây dựng của đơn vị

18	Xây dựng hệ thống quản lý, đánh giá chi số Chuyển đổi số (PDTI)	Đầu tư	Đây là hệ thống dùng chung đánh giá chỉ số CDS của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh do Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì. Việc đầu tư hệ thống phù hợp với năng lực quản lý, điều hành của đơn vị.
19	Thuê Nền tảng dùng chung Ngành Nội vụ (Nâng cấp phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; phần mềm quản lý công tác thi đua, khen thưởng; phần mềm đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động)	Thuê	Là phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên ngành, lĩnh vực vì vậy thực hiện theo hình thức thuê dịch vụ để duy trì vận hành phần mềm.
II.2	Hệ thống thông tin, CSDL chuyên ngành		
20	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Y tế	Đầu tư	Là CSDL có tính chất đặc thù, dữ liệu có tính ổn định, ít thay đổi nên phù hợp với việc đầu tư xây dựng hệ thống; giúp đơn vị chủ động trong việc quản lý, vận hành hệ thống
21	Triển khai nền tảng hệ sinh thái giáo dục thông minh	Thuê	Không có người quản trị, hệ thống thường xuyên phải nâng cấp, thay đổi để phù hợp với chương trình và các chỉ đạo về đổi mới của Bộ GD&ĐT, thay đổi chương trình SGK, công tác kiểm tra đánh giá, công tác quản lý...
22	Hệ thống Quản lý chất lượng giáo dục tỉnh Bắc Kạn	Thuê	
23	Hoàn thiện, cập nhật cơ sở dữ liệu công bố thông tin quy hoạch đồng bộ với cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng	Thuê	Các dữ liệu về thông tin quy hoạch là các tài liệu bản giấy, số lượng lớn, trong đó có nhiều tài liệu khổ lớn, nên đơn vị chủ đầu tư không có đầy đủ trang thiết bị để thực hiện số hoá.
24	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Công thương tỉnh Bắc Kạn	Đầu tư	Là CSDL có tính chất đặc thù, dữ liệu có tính ổn định, ít thay đổi nên phù hợp với việc đầu tư xây dựng hệ thống; giúp đơn vị chủ động trong việc quản lý, vận hành hệ thống
25	Xây dựng và triển khai hệ thống Quản lý Giáo dục nghề nghiệp - Đào tạo nghề tỉnh Bắc Kạn.	Đầu tư	Là CSDL có tính chất đặc thù, dữ liệu có tính ổn định, ít thay đổi nên phù hợp với việc đầu tư xây dựng hệ thống; giúp đơn vị chủ động trong việc quản lý, vận hành hệ thống
26	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Lao động Thương binh Xã hội giai đoạn 1	Đầu tư	Là CSDL có tính chất đặc thù, dữ liệu có tính ổn định, ít thay đổi nên phù hợp với việc đầu tư xây dựng hệ thống; giúp đơn vị chủ động trong việc quản lý, vận hành hệ thống
27	Xây dựng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Kạn.	Đầu tư	Là CSDL có tính chất đặc thù, dữ liệu có tính ổn định, ít thay đổi nên phù hợp với việc đầu tư xây dựng hệ thống; giúp đơn vị chủ động trong việc quản lý, vận hành hệ thống
28	Xây dựng Hệ thống Thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Bắc Kạn.	Đầu tư	Là CSDL có tính chất đặc thù, dữ liệu có tính ổn định, ít thay đổi nên phù hợp với việc đầu tư xây dựng hệ thống; giúp đơn vị chủ động trong việc quản lý, vận hành hệ thống
29	Xây dựng hệ thống kiểm soát nhận dạng phương tiện và triển khai hệ thống giám sát hành trình thông minh	Đầu tư	Là CSDL có tính chất đặc thù, dữ liệu có tính ổn định, ít thay đổi nên phù hợp với việc đầu tư xây dựng hệ thống; giúp đơn vị chủ động trong việc quản lý, vận hành hệ thống
30	Đầu tư xây dựng nền tảng tòa soạn số tại Báo Bắc Kạn	Đầu tư	Là CSDL có tính chất đặc thù, dữ liệu có tính ổn định, ít thay đổi nên phù hợp với việc đầu tư xây dựng hệ thống; giúp đơn vị chủ động trong việc quản lý, vận hành hệ thống
31	Phần mềm hệ thống thông tin tài chính chi trả các chính sách đảm bảo an sinh xã hội tỉnh Bắc Kạn	Đầu tư	Đầu tư phần mềm do yêu cầu hệ thống thông tin, dữ liệu phải đảm bảo sử dụng ổn định, lâu dài, có tính bảo mật và đáp ứng điều kiện về khả năng kết nối, liên thông giữa các cấp ngân sách phục vụ cho công tác quản lý, theo dõi, lập báo cáo, công khai thực hiện chính sách... và khai thác dữ liệu lập dự toán ngân sách hàng năm
32	Mua máy tính phục vụ chuyển đổi số Sở Tài nguyên và Môi trường	Đầu tư	Mua sắm trang thiết bị
33	Mua máy tính và máy scan cho Bộ phận một cửa cấp xã	Đầu tư	Mua sắm trang thiết bị

III	PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP		
34	Hệ thống Quản lý, giám sát quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bắc Kạn	Thuê	Việc đầu tư sẽ tốn kém kinh phí đầu tư rất lớn, khi có thay đổi phải mất kinh phí nâng cấp phần mềm và đặc biệt không có người quản trị và an toàn dữ liệu.
35	Đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn		
36	Xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hoá trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đầu tư	Là CSDL có tính chất đặc thù, dữ liệu có tính ổn định, ít thay đổi nên phù hợp với việc đầu tư xây dựng hệ thống; giúp đơn vị chủ động trong việc quản lý, vận hành hệ thống
37	Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ du lịch thông minh tỉnh Bắc Kạn”	Thuê	Không có người quản trị, hệ thống thường xuyên phải cập nhật, thay đổi kịp thời để phù hợp với thực tế.
38	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển du lịch.	Đầu tư	Là CSDL có tính chất đặc thù, dữ liệu có tính ổn định, ít thay đổi nên phù hợp với việc đầu tư xây dựng hệ thống; giúp đơn vị chủ động trong việc quản lý, vận hành hệ thống
IV	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ CHUYỂN ĐỔI NHẬN THỨC, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC		
39	Hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh		
40	Đào tạo, tuyên truyền nâng cao nhận thức phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số theo Đề án đào tạo nguồn nhân lực (Đề án 146)		
41	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia và lễ phát động ngày chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn		
B	SỬ DỤNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG		
I	PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ		
42	Hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phục vụ chuyển đổi số		

**DANH MỤC CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN, PHẦN MỀM VÀ CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐANG SỬ DỤNG
TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	TÊN HỆ THỐNG PHẦN MỀM	HÌNH THỨC THỰC HIỆN	TỔNG KINH PHÍ (triệu đồng)	VIỆC TÍCH HỢP VỚI CSDL BỘ, NGÀNH, TỈNH	GHI CHÚ (Phần mềm của tỉnh hoặc bộ ngành triển khai)
I	Sở Giáo Dục và Đào tạo				
1	Hệ thống Quản lý văn bản, chứng chỉ	Đầu tư	856	Phần mềm độc lập, chưa tích hợp vì liên quan bảo mật và an toàn thông tin.	Do tỉnh đầu tư xây dựng
2	Hệ thống phần mềm quản lý chất lượng giáo dục	Thuê dịch vụ của VNPT Bắc Kạn	Tổng kinh phí 3.042 triệu, đã trả tiền thuê dịch vụ năm 2022 là 1.062 triệu đồng	Đã tích hợp với hệ thống CSDL ngành GD&ĐT Bắc Kạn	Sử dụng ngân sách tỉnh
3	Hệ thống CSDL toàn ngành			Đã kết nối CSDL dân cư	Do Bộ GD và ĐT triển khai, tỉnh tiếp nhận và sử dụng
4	Hệ thống phần mềm điều tra phổ cập giáo dục				Do Bộ GD và ĐT triển khai, tỉnh tiếp nhận và sử dụng
5	Hệ thống phần mềm quản lý tập huấn chương trình SGK phổ thông năm 2018				Do Bộ GD và ĐT triển khai, tỉnh tiếp nhận và sử dụng
6	Hệ thống CSDL ngành giáo dục và đào tạo	Dùng thử (VNPT)		Kết nối CSDL toàn ngành của Bộ GD&ĐT	
7	Hệ thống tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.	Dùng thử (VNPT)		Kết nối CSDL ngành GD&ĐT Bắc Kạn	
8	Hồ sơ giáo dục điện tử (hồ sơ giáo dục điện tử, giáo án điện tử)	Dùng thử (VNPT)		Kết nối CSDL ngành GD&ĐT Bắc Kạn	
9	Thuê dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường	Dùng thử (VNPT)		Kết nối CSDL ngành GD&ĐT Bắc Kạn	
10	Thuê hệ thống phần mềm quản lý học tập, thi, kiểm tra, đánh giá trực tuyến (LMS)	Dùng thử (VNPT)		Kết nối CSDL ngành GD&ĐT Bắc Kạn	
11	Hệ thống quản lý thư viện điện tử và quản lý thiết bị	Dùng thử (VNPT)		Kết nối CSDL ngành GD&ĐT Bắc Kạn	
12	Trung tâm điều hành thông minh ngành GD&ĐT	Dùng thử (VNPT)		Kết nối CSDL ngành GD&ĐT Bắc Kạn	
13	Hệ thống quản lý các kỳ thi	Dùng thử (VNPT)		Kết nối CSDL ngành GD&ĐT Bắc Kạn	
14	Phần mềm quản lý dinh dưỡng	Dùng thử (VNPT)		Kết nối CSDL ngành GD&ĐT Bắc Kạn	
15	Phần mềm quản lý thi đua khen thưởng	Dùng thử (Mobifone)		Chưa kết nối	
II	Sở Giao thông Vận tải				

16	CSDL quản lý cấp đổi giấy phép lái xe,		Kinh phí mua máy chủ là 1.075,799 (sử dụng ngân sách tỉnh)		Cục Đường bộ VN - Bộ GTVT triển khai
III	Sở Nội vụ				
17	Phần mềm báo cáo số liệu thống kê ngành Nội vụ				Bộ Nội vụ xây dựng
18	Phần mềm xác định Chi số cải cách hành chính	Đầu tư	750,716		Tỉnh đầu tư xây dựng
IV	Sở Tài chính				
19	Phần mềm Cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và quyết toán ngân sách	Đầu tư	2.948,90	Hệ thống hoạt động độc lập	Tỉnh đầu tư xây dựng
20	Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu giá	Đầu tư	2.562	Đã tích hợp với hệ thống CSDL giá của Bộ Tài chính	Tỉnh đầu tư xây dựng
21	Phần mềm hệ thống thông tin tiền lương các cơ quan, đơn vị dự toán ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Đầu tư	4.648	Đang thực hiện kết nối với các hệ thống	Tỉnh đầu tư xây dựng
22	Hệ thống thông tin quản lý tài chính công, ngân sách và kho bạc (TASMIT)			Đã kết nối	Bộ Tài chính xây dựng
23	Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách			Đã kết nối	Bộ Tài chính xây dựng
24	Hệ thống quản lý tài sản công trên 500 triệu				Bộ Tài chính xây dựng
V	Sở Văn hoá, Thể thao và du lịch				
25	Đề án “ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ du lịch thông minh” tỉnh Bắc Kạn	Thuê dịch vụ CNTT	2.856	Chưa kết nối	Sử dụng ngân sách tỉnh để thuê dịch vụ CNTT
VI	Sở Tài nguyên và Môi trường				
26	Cơ sở dữ liệu đất đai (Ngân Sơn, Chợ Đồn, thành phố, Na Rì, Ba Bể, Pác Nặm)	Đầu tư	129.019	Đã tích hợp, kết nối với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư	Tỉnh đầu tư xây dựng
27	Phần mềm CSDL môi trường	Đầu tư	759	Hệ thống hoạt động độc lập	Tỉnh đầu tư xây dựng
28	Phần mềm tiếp nhận số liệu quan trắc tự động môi trường	Đầu tư	2.300	Hệ thống hoạt động độc lập	Tỉnh đầu tư xây dựng
29	CSDL Kho thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường	Đầu tư	2.300	Hệ thống hoạt động độc lập	Tỉnh đầu tư xây dựng
VII	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn				
30	Phần mềm tích hợp chấm điểm và quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP tỉnh Bắc Kạn	Đầu tư	800,632	Chưa tích hợp	UBND tỉnh đầu tư xây dựng (Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn thực hiện)
31	Cơ sở dữ liệu quốc gia về mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói xuất khẩu			Chưa tích hợp	Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai
32	Cơ sở dữ liệu ngành Trồng trọt			Chưa tích hợp	Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai
33	Ứng dụng phần mềm tra cứu thuốc bảo vệ thực vật trên điện thoại thông minh			Chưa tích hợp	Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai
34	Ứng dụng phần mềm theo dõi diễn biến rừng FRMS 4.0 Desktop			Chưa tích hợp	Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai
35	Ứng dụng di động đo đếm và báo cáo diễn biến rừng FRMS mobile			Chưa tích hợp	Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai

36	Phần mềm quản lý cơ sở nuôi động vật hoang dã			Chưa tích hợp	Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai
37	Giám sát đánh giá chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững			Chưa tích hợp	Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai
38	Hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý năng lực giám sát và đánh giá ngành kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn			Chưa tích hợp	Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai
39	Cơ sở dữ liệu ngành Bảo vệ thực vật			Chưa tích hợp	Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai
VIII	Sở Y Tế				
40	Quản lý tiêm chủng Covid-19				Bộ Y tế triển khai
41	Bác sỹ cho mọi nhà	UBND tài trợ		Chưa tích hợp	Bộ Y tế triển khai
42	Đơn thuốc quốc gia				Bộ Y tế triển khai
43	Phần mềm quản lý bệnh viện và quản lý trạm Y tế xã/phường/thị trấn	Thuê dịch vụ CNTT	1.200 triệu đồng (cho 09 đơn vị khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh, trong 01 năm)	Hệ thống giám định bảo hiểm y tế - BHXH	Các đơn vị khám chữa bệnh tự chi trả từ nguồn thu viện phí
44	Hồ sơ sức khỏe toàn dân	Thuê dịch vụ CNTT	4.200 triệu đồng (942 triệu/năm)	Tích hợp kết nối với phần mềm quản lý bệnh viện của các cơ sở y tế, quản lý tiêm chủng Covid-19 Bộ Y tế	Sử dụng ngân sách của tỉnh thuê dịch vụ
IX	Sở Công thương				
45	Hệ thống cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia				Bộ Công Thương triển khai và vận hành. Hệ thống là kênh cung cấp thông tin đáp ứng nhu cầu tiếp cận, khai thác thông tin, dữ liệu của các doanh nghiệp trong việc thực hiện các quy định quản lý hóa chất
46	Cơ sở dữ liệu môi trường ngành Công Thương				Bộ Công Thương triển khai và vận hành, quản lý cơ sở dữ liệu môi trường ngành Công Thương
X	Sở Kế hoạch Đầu tư				
47	Hệ thống đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử				Bộ KH&ĐT triển khai thực hiện
48	Hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư - Hệ thống thông tin về đầu tư công				Bộ KH&ĐT triển khai thực hiện
49	Hệ thống đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử			Đã kết nối liên thông với ngành Thuế	Bộ KH&ĐT triển khai thực hiện
50	Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia				Bộ KH&ĐT triển khai thực hiện
51	Hệ thống thông tin Quốc gia về Đầu tư nước ngoài				Bộ KH&ĐT triển khai thực hiện
52	Hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký Hợp tác xã				Bộ KH&ĐT triển khai thực hiện
53	Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Bắc Kạn (Báo cáo chỉ tiêu KTXH)	Đầu tư			tỉnh sẽ triển khai thực hiện
54	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hậu kiểm sau đăng ký doanh nghiệp				Bộ KH&ĐT triển khai thực hiện
XI	Sở Thông tin và Truyền thông				

55	Phần mềm giám sát danh tiếng Reputa	Thuê 12 tháng	211,2	Chưa tích hợp	Sử dụng ngân sách của tỉnh thuê dịch vụ
Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông quản lý					
56	Hệ thống Thư điện tử	Đầu tư	1.685,95	- Hệ thống xác thực và đăng nhập tài khoản dùng chung của tỉnh	Tỉnh đầu tư xây dựng
57	Hệ thống Quản lý hồ sơ lưu trữ điện tử	Đầu tư	700	- Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh - Hệ thống xác thực và đăng nhập tài khoản dùng chung của tỉnh	Tỉnh đầu tư xây dựng
58	Hệ thống Một cửa, Một cửa liên thông và Dịch vụ công mức độ cao	Thuê dịch vụ CNTT	7.716	Hệ thống phần mềm và CSDL Bộ, ngành Quốc gia: - Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm - Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia - Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến - Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch - Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách - Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam - Công dịch vụ công quốc gia - Hệ thống mã bưu chính Vpostcode - Hệ thống xác thực và đăng nhập tài khoản dùng chung của tỉnh - Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh	Sử dụng ngân sách của tỉnh thuê dịch vụ
59	Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TDOffice)	Đầu tư	8.829,85	- Hệ thống Một cửa, Một cửa liên thông và Dịch vụ công mức độ cao - Kết nối liên thông gửi nhận văn bản điện tử với Chính phủ, các bộ, ban, ngành và 63 tỉnh, thành phố. - Hệ thống xác thực và đăng nhập tài khoản dùng chung của tỉnh	Tỉnh đầu tư xây dựng
60	Hệ thống Quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP	Thuê dịch vụ CNTT	4.877	- Hệ thống xác thực và đăng nhập tài khoản dùng chung của tỉnh	Sử dụng ngân sách của tỉnh thuê dịch vụ
XII Sở Xây dựng					
561	Hệ thống phần mềm Công bố và quản lý thông tin quy hoạch	Đầu tư	1.751	Đã tích hợp với hệ thống 1 cửa của tỉnh	Tỉnh đầu tư xây dựng
62	Cấp chứng chỉ hành nghề (BXD)			Chưa tích hợp với CSDL của tỉnh và các phần mềm dùng chung	Bộ Xây dựng đầu tư
63	Chỉ số giá (BXD)			Chưa tích hợp với CSDL của tỉnh và các phần mềm dùng chung	Bộ Xây dựng đầu tư

64	Thông tin nhà ở và thị trường bất động sản (BXD)			Chưa tích hợp với CSDL của tỉnh và các phần mềm dùng chung	Bộ Xây dựng đầu tư
65	Báo cáo về lĩnh vực môi trường (BXD)			Chưa tích hợp với CSDL của tỉnh và các phần mềm dùng chung	Bộ Xây dựng đầu tư
66	Hệ thống thông tin báo cáo thống kê (BXD)			Chưa tích hợp với CSDL của tỉnh và các phần mềm dùng chung	Bộ Xây dựng đầu tư
67	Hệ thống giám sát quy hoạch, cấp phép xây dựng và hoàn thành công trình xây dựng	Thuê	1.198	Đã tích hợp với hệ thống 1 cửa của tỉnh	Sử dụng ngân sách của tỉnh thuê dịch vụ
XIII	Văn Phòng UBND tỉnh				
68	Cổng thông tin điện tử	Đầu tư	2.000		Tỉnh đầu tư xây dựng
69	Trang TTĐT Văn phòng UBND tỉnh	Đầu tư	100		Tỉnh đầu tư xây dựng
70	Công báo tỉnh Bắc Kạn	Đầu tư	200		Tỉnh đầu tư xây dựng
71	Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Bắc Kạn	Đầu tư	100		Tỉnh đầu tư xây dựng
72	Hồ sơ lưu trữ	Đầu tư			Tỉnh đầu tư xây dựng
73	Hệ thống quản lý Cơ sở dữ liệu theo dõi thực hiện nhiệm vụ của CP, TTCP				Văn phòng Chính phủ triển khai
74	Quản lý công đoàn				Tổng LĐLĐ Việt Nam triển khai
75	Quản lý đoàn viên chi đoàn				Trung ương Đoàn TNCS HCM triển khai
76	Hệ thống xếp hàng tự động và đánh giá chất lượng phục vụ (Trung tâm phục vụ Hành chính công)	Đầu tư	583,113		Tỉnh đầu tư xây dựng
77	Hệ thống tổng đài (Trung tâm phục vụ Hành chính công)	Đầu tư	128		Tỉnh đầu tư xây dựng
XIV	Sở Lao động Thương binh và Xã hội				
78	Hệ thống phần mềm dữ liệu người người có công				Cục Người có công, Bộ LĐTB&XH triển khai
79	Phần mềm cơ sở dữ liệu liệt sỹ				Bộ LĐTB&XH triển khai
80	Xây dựng và triển khai hệ thống quản lý giáo dục nghề nghiệp - đào tạo nghề tỉnh Bắc Kạn”	Đầu tư	2.370	Đang xây dựng	Tỉnh đầu tư xây dựng
81	Phần mềm cơ sở dữ liệu việc làm (csdl.vieclamvietnam.gov.vn)				Cục Việc làm, Bộ LĐTB&XH triển khai
82	Phần mềm giao dịch việc làm http://sangdvl.vieclamvietnam.gov.vn				Cục Việc làm, Bộ LĐTB&XH triển khai
83	Phần mềm và CSDL về Trẻ em (http://nhaplieu.treem.gov.vn/)				Bộ LĐTB&XH triển khai
84	Phần mềm và CSDL về Đối tượng Bảo trợ xã hội (csdlbtxh.molisa.gov.vn)				Bộ LĐTB&XH triển khai
XV	Sở Tư pháp				
85	Phần mềm lý lịch tư pháp dùng chung			Tích hợp với hệ thống 1 cửa của tỉnh	Bộ Tư pháp triển khai
86	Hệ thống phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch			Tích hợp với hệ thống 1 cửa của tỉnh	Bộ Tư pháp triển khai
87	Hệ thống báo cáo thống kê ngành tư pháp				Bộ Tư pháp triển khai
88	Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản QPPL			Đã kết nối	Bộ Tư pháp triển khai

89	Cơ sở dữ liệu về công chứng tỉnh Bắc Kạn	Thuê	300	Chưa tích hợp	Sử dụng ngân sách của tỉnh thuê dịch vụ
XVI	Sở Khoa học và Công nghệ				
90	Phần mềm quản lý môi trường tỉnh Bắc Kạn	Dự án KH&CN	639,22	Tích hợp với CSDL tỉnh	Tỉnh đầu tư xây dựng
91	Trang thông tin trực tuyến về thời tiết và thiên tai trên địa bàn tỉnh	Dự án KH&CN	1.315,82	Tích hợp với CSDL tỉnh	Tỉnh đầu tư xây dựng
92	Hệ thống tin cơ bản tích hợp trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn	Dự án KH&CN	768,05	Tích hợp với CSDL tỉnh	Tỉnh đầu tư xây dựng
93	Hệ thống thông tin ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn	Dự án KH&CN	1.759,65	Đang thực hiện	Tỉnh đầu tư xây dựng
94	Hệ thống thông tin hợp tác xã trực tuyến	Dự án KH&CN	960	Đang thực hiện	Tỉnh đầu tư xây dựng
95	Hệ thống quản lý mã số, mã vạch quốc gia				Trung tâm Mã số mã vạch quốc gia, Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng – Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai

Biểu 1: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỰ ÁN

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

STT	Công việc	Kết quả/Dự kiến hoàn thành	Thực tế triển khai	Ghi chú
I.	Chuẩn bị phê duyệt đầu tư, chuẩn bị đầu tư			
1	Trình báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	6/2021	Hoàn thành	Đúng tiến độ
2	Lập và trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án	8/2021		
3	Trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án	11/2021		
II.	Thực hiện đầu tư			
1	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn giai đoạn thực hiện đầu tư	12/2021	Hoàn thành	Đúng tiến độ
2	Chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập thiết kế chi tiết và tổng dự toán	01/2022		
3	Chỉ định thầu gói thầu tư vấn thẩm tra thiết kế chi tiết và tổng dự toán	02/2022		
4	Trình thẩm định, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án	4/2023	Đang thực hiện	
5	Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án	5/2023	Chưa thực hiện	
6	Thẩm định, phê duyệt thiết kế chi tiết và tổng dự toán	6/2023		
7	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công; lập, thẩm định, phê duyệt HSMT thi công; tổ chức đấu thầu gói thầu thi công xây dựng và chỉ định thầu các gói thầu tư vấn liên quan; ký kết hợp đồng thi công và các gói thầu tư vấn	8/2023		
8	Tổ chức thi công; kiểm thử, nghiệm thu dự án.	6/2024		

BIỂU 2: KẾT QUẢ GIẢI NGÂN DỰ ÁN*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)***Tên dự án: Nâng cấp, mở rộng hệ thống thông tin nền tảng phục vụ chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025**

Chủ đầu tư: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn.

Tổng mức đầu tư: 45.800.000.000 đồng

Kế hoạch vốn trong năm của dự án (điều chỉnh): 10.000.000.000 đồng

Lũy kế kế hoạch vốn cho dự án (điều chỉnh): 10.301.807.000 đồng

TT	Tên hạng mục/Gói thầu đang triển khai thực hiện	Giá trị	Nguồn vốn	Tiến độ thực hiện	Thất thoát, lãng phí được phát hiện	Dự kiến thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Tư vấn khảo sát và lập báo cáo nghiên cứu khả thi	301.807.000	Ngân sách trung ương	Hoàn thành	Không		
2	Tư vấn lập thiết kế chi tiết và tổng dự toán	397.184.000	Ngân sách trung ương	90%	Không	Tháng 8/2023	
3	Tư vấn thẩm tra thiết kế chi tiết và tổng dự toán	31.345.000	Ngân sách trung ương	90%	Không	Tháng 8/2023	
4	Tư vấn thẩm định giá hàng hóa, thiết bị, dịch vụ	106.300.000	Ngân sách trung ương	Chưa thực hiện	Không		